Lab 11: Port Forwarding (Camera, Web Server) với NAT 1:1 và NAT Port Range dành cho pfSense – rất phù hợp để triển khai trong môi trường thực hành tường lửa và NAT.

## ☐ Lab 11: Port Forwarding (Camera, Web Server)

## **©** Mục tiêu:

- Hiểu và cấu hình Port Forwarding
- Áp dụng **NAT 1:1** cho thiết bị nội bộ như Web Server
- Áp dụng **NAT Port Range** cho Camera/thiết bị giám sát

## ☐ Mô hình mạng:

### Thành phần IP Private IP Public (Virtual WAN)

pfSense WAN 203.0.113.10

pfSense LAN 192.168.1.1

Web Server 192.168.1.100

Camera IP 192.168.1.110

## X I. Cấu hình NAT 1:1 cho Web Server

### **Ø** Mục tiêu:

Truy cập Web Server nội bộ bằng IP public 203.0.113.20

### ☐ Thực hiện:

- 1. Vào **Firewall > NAT > 1:1 > Add**
- 2. Điền các thông tin:
  - o **Interface**: WAN
  - o **External subnet IP**: 203.0.113.20
  - o **Internal IP**: 192.168.1.100
  - o **Subnet mask**: /32
  - o **Description**: NAT 1:1 Web Server
- 3. Click **Save > Apply Changes**
- 🖺 Đừng quên tạo rule trong **Firewall > Rules > WAN** cho phép port 80/443:
  - Action: PassInterface: WANProtocol: TCP
  - **Destination**: 203.0.113.20

Destination Port Range: 80 - 443
Redirect target IP: 192.168.1.100

# II. Port Forwarding Range cho Camera (NAT Port Range)

## **Ø** Mục tiêu:

Camera sử dụng nhiều port (ví dụ: 8000-8005). Chuyển tiếp port từ WAN về camera nội bộ.

### □ Thực hiện:

- 1. Vào Firewall > NAT > Port Forward > Add
- 2. Cấu hình như sau:
  - Interface: WANProtocol: TCP/UDP
  - o **Destination**: WAN Address
  - Destination Port Range: 8000 → 8005
     Redirect target IP: 192.168.1.110
     Redirect target port range: 8000 → 8005
     Description: Camera Port Range Forward
- 3. Click **Save > Apply Changes**

⚠ pfSense sẽ tự tạo rule trong **Firewall > Rules > WAN**, nhưng bạn nên kiểm tra kỹ rule đã được tạo.

# ✓ Kiểm tra hoạt động

### Web Server:

- Từ bên ngoài, vào trình duyệt: http://203.0.113.20
- Nếu đến đúng Web Server là thành công.

#### Camera:

• Dùng ứng dụng xem camera (VD: Hik-Connect), cấu hình IP là 203.0.113.10, port tương ứng 8000-8005

## Q Ghi chú:

- NAT 1:1: Dễ dùng cho các server nội bộ cần toàn bộ dải port, nhưng ít linh hoạt hơn.
- Port Forwarding: Linh hoạt hơn, chỉ định được từng port/dải port.
- Đảm bảo tắt block private networks trên WAN nếu dùng lab nội bộ.